TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số:08/2023/HSST
Ngày:30/3/2023

CỘNG HO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Ha phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông L Lợi
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Vinh
2. Ông Nguyễn Hồng Khanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Nam – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Ông Trương Quang Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 30/3/2023 tại Hội trường xét xử A Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/HSST ngày 03/3/2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh H (tên gọi khác H Địt), sinh năm 1974, tại tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã D, huyện C, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Nguyễn Thế N và bà Hồ Thị N (đều đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người bị hại:**
1. Ông Vũ Quang R
2. Bà Mai Thị Thanh Th (tên khác: K) sinh năm 1975
3. Ông Nguyễn Văn Q
4. Bà Trần Thị L, sinh năm 1957
5. Ông Nguyễn Văn Q
6. Ông Ngô Đức Th

Đều trú tại: Thôn K, xã D, huyện C, tỉnh Đ
7. Ông Bùi Thanh H, sinh năm 1976
Trú tại: Thôn 2, xã E, huyện C, tỉnh Đ
8. Ông Trần Viết Q, sinh năm 1962
Trú tại: 197 H, khối 7A, phường T, thành phố B, tỉnh Đ
9. Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1978
Trú tại: số 55 D thôn K, xã D, huyện C, tỉnh Đ

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
1. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1983

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1984
3. Ông Trần Văn H (tên gọi khác: H L), sinh năm 1989
Đều trú tại: Thôn N, xã D, huyện C, tỉnh Đ;
4. Bà Trần Thị L, sinh năm 1985
Trú tại: Thôn Lô 13, xã D, huyện C, tỉnh Đ;
5. Ông Nguyễn Tất Th, sinh năm 1978
Trú tại: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đ;
6. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1990
Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện C, tỉnh Đ.
7. Ông Phạm Vũ L (tên gọi khác: L Kh), sinh năm 1978
Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đ;
8. Bà Đặng Thị Ngọc B **(**Tên gọi khác: V), sinh năm 1990,
Nơi ĐKHKTT: Thôn 2, xã T, huyện C, tỉnh G;
9. Ông Nguyễn Viết H **(t**ên gọi khác: H G), sinh năm 1978
Trú tại: Buôn E A, xã E, huyện C, tỉnh Đ;
10. Nguyễn Văn N, **s**inh năm 1982
Trú tại: Thôn 1, xã E, huyện C, tỉnh Đ;
11. Ông Phạm Công T **(t**ên gọi khác: T Đ), sinh năm 1984
Trú tại: Thôn 7, xã E, huyện C, tỉnh Đ;
12. L Thanh H, sinh năm 1976
Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Đ

*** Người làm chứng:**

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1949
Trú tại: Thôn N, xã D, huyện C, tỉnh Đ

(Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố về hành vi phạm tội tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2014 đến tháng 8/2015 Nguyễn Thanh H cùng đồng bọn đã nhiều lần cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp dây tiêu giống trên địa bàn xã D, huyện C, bị phát hiện, quá trình điều tra xác định cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 10/12/2014, Phạm Vũ L gọi điện thoại cho Trần Văn Ha rủ đi cắt trộm dây tiêu, H đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Ha điều khiển xe máy HONDA, biển kiểm soát 47FC-7837 (mượn của ông Trần Văn H) đi đến nhà L. Khi đến, Ha thấy Nguyễn Thanh H đã cầm sẵn một cái kéo cắt cành (chưa rõ đặc điểm) còn L đi vào khu vực bếp lấy thêm 02 cái kéo cắt cành, 02 cái bao xác rắn màu đỏ và một số đoạn dây cắt ra từ bao xác rắn, rồi L sử dụng một cái kéo cắt cành dài 21cm, cán bằng nhựa, màu đỏ sẫm, cán dài 9,5cm, còn một cái kéo L đưa cho Ha có đặc điểm như thế nào thì Ha và L đều không nhớ rõ. Sau đó Ha điều khiển xe chở H và L đi xuống khu vực thôn K, xã D. Khi đi đến cách vườn cà phê và tiêu của gia đình ông Vũ Quang R khoảng 500m thì các bị cáo giấu xe tại một bụi cây rồi đi bộ đến vườn tiêu trồng năm 2011 của ông R, dây

tiêu cao khoảng hơn 02 mét. Cả ba sử dụng kéo cắt cành, cắt những dây tiêu cách mặt đất khoảng từ 40cm đến 50cm rồi kéo dây tiêu xuống đất, cắt bỏ lá, ngọn. Cứ như thế cả ba người cắt khoảng 01 giờ hết dây tiêu ở 31 trụ tiêu.

Sau đó L, Ha và H ôm số dây tiêu vừa cắt được đi bộ về chỗ giấu xe thì L, Ha và H thấy vườn tiêu của bà Mai Thị Thanh Th có trồng tiêu. H nói với L và Ha vào vườn này cắt tiếp, L và Ha đồng ý, sau đó để các dây tiêu vừa trộm cắp được ở bờ rào rồi đi bộ vào vườn tiêu của bà Th trồng năm 2012, dây tiêu cao khoảng 1,7m đến 02m. L, Ha và H cắt khoảng 02 giờ thì hết những dây tiêu đẹp ở 88 trụ tiêu, thấy đã nhiều nên không cắt nữa. L, Ha và H gom tất cả số dây tiêu vừa cắt trộm ở hai vườn lại, dùng kéo cắt ngắn thành từng đoạn dây tiêu, có chiều dài khoảng từ 30cm đến 40cm.

Tổng số các đoạn dây tiêu cắt được tại vườn của ông R là 279 đoạn và tại vườn của bà Th là 792 đoạn. Cắt xong, L, H và Ha bỏ tất cả các đoạn dây tiêu vào trong 02 cái bao xác rắn mà L mang theo, dùng dây buộc miệng bao lại, L cùng với Ha mỗi người vác một bao đi bộ đến nơi đã cất giấu xe. Ha điều khiển xe máy chở L ngồi sau ôm 02 bao đựng dây tiêu đi về nhà bà Phạm Thị H (là mẹ của L), còn H ở lại. Khi về đến nH bà H, L và Ha cất giấu 02 bao dây tiêu tại nH bếp đồng thời Ha đưa lại kéo cắt cành cho L cất, Ha điều khiển xe quay lại đón H về nH bà H, H ngủ lại ở đây còn Ha đi xe về nhà ngủ. Sáng ngày 11/12/2014 H mang dây tiêu bán cho ai, được bao nhiêu tiền thì L và Ha không biết. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày H chia cho L và Ha mỗi người 2.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 56 ngày 01/12/2015 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cư Kuin kết luận: Tại thời điểm ngày 10/12/2014, giá trị của **279 đoạn** dây tiêu là **5.673.000 đồng** và giá trị của **792 đoạn** dây tiêu là **16.104.000 đồng**.

Lần thứ hai: Sáng ngày 26/5/2015, Nguyễn Thanh H gọi điện thoại cho Nguyễn Viết Hu rủ đi trộm cắp dây tiêu để bán lấy tiền tiêu xài, Hu đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Hu mang theo 01 cái kéo cắt cành, cán bằng nhựa màu vàng đã cũ điều khiển xe mô tô Dream, hiệu HALIM, biển kiểm soát 47L2- 3028 (xe của vợ chồng Nguyễn Viết Hu) đi đến nhà của L. L và H mỗi người cầm sẵn 01 cái kéo cắt cành đi ra (kéo cắt cành L đã sử dụng vào ngày 10/12/2014 còn của H chưa rõ đặc điểm). Hu điều khiển xe chở H và L đi đến khu vực trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, Hu cất giấu xe trong vườn cà phê của người dân đối diện với trụ sở Tòa án rồi cùng với L và H đi bộ vào vườn tiêu của ông Bùi Thanh H trồng từ năm 2013, dây tiêu cao khoảng 03m.

Cũng với phương thức như vụ đầu tiên, L, Hu và H dùng kéo cắt trộm dây tiêu trong khoảng hơn 01 giờ cắt trộm được các dây tiêu ở 33 trụ tiêu thì thấy có ánh đèn pin chiếu sáng ở khu vực vườn bên cạnh nên không cắt nữa. Sau đó mang tất cả dây tiêu vừa cắt được ra khu vực đường mòn gần bờ lô, H đi tìm được một cái bao đựng xi măng và dùng kéo cắt thành các đoạn dây, buộc dây tiêu lại thành 01 bó để cho L ôm ra khu vực cất giấu xe, Hu điều khiển xe chở H và L về nhà bà H, cả ba dùng kéo cắt ngắn các dây tiêu thành 495 đoạn dài khoảng 40cm.

Thấy số lượng các đoạn dây tiêu đã trộm được còn ít, nên cả ba tiếp tục đi cắt trộm dây tiêu. Hu điều khiển xe chở H và L đi đến vườn tiêu của gia đình ông

Nguyễn Văn Q trồng từ năm 2012, dây tiêu cao khoảng 2,5m đến 03m. Tại đây L, Hu và H dùng kéo cắt hơn 01 giờ thì thấy số lượng dây tiêu đã đủ nên không cắt nữa và buộc thành 01 bó. L ôm bó dây tiêu đi bộ cùng với Hu và H ra chỗ cất giấu xe máy trước đó. Hu điều khiển xe chở L, H và dây tiêu trộm được về nhà bà H. Lúc này Hu đi ngủ trước, còn L và H dùng kéo cắt ngắn các dây tiêu thành 243 đoạn có chiều dài khoảng 40cm.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, H nói L gọi cho Nguyễn Tuấn A (tên gọi khác là Đậu M) Lên nhà mẹ của L xem dây tiêu. Khoảng 13 giờ cùng ngày Tuấn Ađến và có hỏi về nguồn gốc dây tiêu thì L nói là cắt được tại rẫy. Tuấn A nói L dẫn đến rẫy để xem cụ thể cây tiêu giống có tốt không thì L không đồng ý; do vậy Tuấn A không mua mà đi về. Sau đó, H gọi điện thoại cho Hu nói: "*THa Đậu M không mua dây tiêu nữa. Mày xem có bán dây tiêu được cho ai không?"*. Hu sử dụng điện thoại di động của mình (loại điện thoại màn hình trắng đen do Trung Quốc sản xuất, không rõ nhãn hiệu) gọi cho Phạm Công T hỏi T mua dây tiêu không thì T đồng ý mua.

Cùng ngày, Tần điều khiển xe máy biển kiểm soát 47M3 - 2802 (xe mượn của ông Phạm Anh T) đến nhà mẹ của L. Khi nhìn thấy các đoạn dây tiêu, Tần hỏi Hu về nguồn gốc thì Hu nói do Hu, L và H trộm cắp mà có. Tần đồng ý mua và đếm số lượng được khoảng gần 800 đoạn dây tiêu, hai bên thỏa thuận mua bán với giá 8.000.000 đồng. Tần lấy 02 cái bao tải xác rắn màu đỏ ở nhà mẹ của L bỏ tất cả các đoạn dây tiêu vào bao và chở về nhà. Ngày 28/5/2015, Tần đến nhà mẹ của L đưa trước cho Hu 3.000.000 đồng, Hu chia cho L và H mỗi người 1.000.000 đồng. Khoảng 10 ngày sau, Tần đưa tiếp cho H 4.000.000 đồng, thiếu lại 1.000.000 đồng. H đưa cho Hu 2.000.000 đồng, Hu đưa lại cho L 500.000 đồng và giữ lại số tiền 1.500.000 đồng tiêu xài hết. Sau khi mua các đoạn dây tiêu, Tần đã trồng 107 gốc tiêu ở vườn nhà Tần.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 56 ngày 01/12/2015 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cư Kuin kết luận: Tại thời điểm ngày 27/5/2015, giá trị của **243 đoạn** dây tiêu là **4.698.000 đồng** và giá trị của **495 đoạn** dây tiêu là **9.570.000 đồng**.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/7/2015, tại nhà trọ của Đặng Thị Ngọc B, L Thanh Ho rủ L và H cùng đi trộm cắp dây tiêu giống để Ho mang về nhà trồng. L và H đồng ý. Lúc này B cũng có mặt và nghe thấy nhưng không nói gì. H gọi điện thoại cho Ha (vợ của L) để hỏi mượn mấy cái bao tải nhưng Ha không cho nên L lấy điện thoại di động của B (loại điện thoại Nokia 1280, màn hình trắng đen, màu xanh) gọi cho Ha để mượn bao nhưng Ha vẫn không cho. Thấy vậy B đi qua nhà ông Chiến (cạnh nhà của B) xin 02 cái bao tải xác rắn màu đỏ mang về để L và đồng bọn sử dụng vào việc đựng tài sản trộm cắp.

Sau đó, H nói với Ho là cần tiền tiêu xài nên thống nhất trộm dây tiêu bán lấy tiền chứ không mang về cho Ho trồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H cầm theo 01 túi ni lông bên trong đựng 03 cái kéo (một cái kéo cắt cành L đã sử dụng vào ngày 10/12/2014, một cái kéo cắt cành H sử dụng và một cái kéo cắt cành dài 19 cm, cán màu đỏ cam dài 11,5 cm Ho sử dụng). H cầm theo 01 cái bao tải xác rắn bỏ vào trong túi quần, Ho nhìn thấy 01 bao tải đựng rác để trước nhà Bnên đổ rác ra khỏi bao và cầm bao theo. L, Ho và H đi bộ đến vườn tiêu của gia đình ông

Nguyễn Văn Qu, trồng năm 2013 dây tiêu cao khoảng 03m đến 04m L, Ho và H mỗi người cầm 01 cái kéo cắt cành cắt trộm dây tiêu trong khoảng 01 giờ được 121 dây tiêu tại 40 trụ tiêu.

Khoảng 02 giờ sáng ngày 01/8/2015, cả ba mang số dây tiêu vừa cắt ra đường mòn, cách vườn tiêu vừa cắt trộm khoảng 400m để cất giấu rồi H tiếp tục dẫn đường cho L và Ho đi đến vườn tiêu của vợ chồng ông Trần Viết Q, bà Phạm Thị Thanh V trồng từ năm 2012, cao khoảng 3m. Cả ba cắt trộm trong khoảng 90 phút được 190 dây tiêu tại 66 trụ tiêu. Sau đó, mang số dây tiêu vừa cắt trộm được đến vị trí cất giấu các dây tiêu đã trộm cắp tại vườn nhà ông Qu trước đó. Tại đây, cả ba dùng kéo cắt dây tiêu thành những đoạn ngắn, mỗi đoạn dài khoảng 40cm đến 50cm và bỏ số đoạn dây tiêu vào 02 cái bao xác rắn mà H và Ho đã mang theo, vẫn còn dư nên L lấy 01 cái bao đựng xi măng cắt thành 01 sợi dây buộc tất cả các đoạn dây tiêu còn lại thành 01 bó có đường kính khoảng 40cm. Tổng số đoạn dây tiêu mà các bị cáo đã trộm cắp được tại vườn của ông Qu là 363 đoạn và tại vườn của ông Q là 570 đoạn.

Sau đó, H nói L cho mượn điện thoại di động (của B) để H gọi cho Nguyễn Văn Nh. Một lúc sau, L sử dụng chiếc điện thoại trên gọi lại cho Nh, L nói với Nh là H nhờ ra chở dây tiêu trộm cắp được về. Lát sau, Nhung điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P5 – 7153 đến chỗ L. L và Ho chất dây tiêu Lên xe mô tô, dùng sợi dây thun màu đen buộc cố định bao đựng dây tiêu xong Nhung điều khiển xe chở tất cả số dây tiêu trên đi cất giấu tại khu vực bờ mương, gần lô cao su, cách nơi H và đồng bọn đã trộm cắp khoảng 04km để chờ tiêu thụ, sau đó Nh về nhà ngủ.

Khoảng 16 giờ ngày 01/8/2015, Nhung đang ở nhà thì thấy 02 người (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiển xe máy có chở dây tiêu giống, Nhung hỏi có mua dây tiêu không thì 02 người này đồng ý. Nhung dẫn đến khu vực đã cất giấu dây tiêu trước đó và bán được 5.000.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nhung đến nhà trọ của B gặp H và đưa cho H toàn bộ số tiền 5.000.000 đồng. H cho Nh 500.000 đồng, chia cho L và Ho mỗi người 1.500.000 đồng và đưa cho B 300.000 đồng để nhờ B trả số tiền đã thiếu nợ ở quán. L không cầm tiền của mình mà đưa cho B cầm hết. Tối 01/8/2015, B đã trả nợ cho quán hết số tiền 300.000 đồng mà H đã đưa.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 56 ngày 01/12/2015 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cư Kuin kết luận: Giá trị của **363 đoạn** dây tiêu tại thời điểm ngày 31/7/2015 là **5.687.000 đồng**; Giá trị của **570 đoạn** dây tiêu tại thời điểm ngày 01/8/2015 là **8.930.000 đồng**.

Lần thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 01/8/2015, Ho rủ L và H đi trộm cắp dây tiêu thì được L và H đồng ý. Ho, L và H mỗi người cầm theo 01 cái kéo cắt cành, H còn cầm theo 01 cái bao xác rắn màu xanh. Cả ba đi bộ đến vườn tiêu của ông Nguyễn Trung Tu trồng năm 2012, dây tiêu cao khoảng 03m.

Tại đây Ho, L và H cắt trộm được 56 dây tiêu tại 18 trụ tiêu rồi mang để ở đầu đường đi vào vườn của ông Tu, sau đó H tiếp tục dẫn L và Ho đi sang vườn tiêu của gia đình ông Ngô Đức Thtrồng năm 2012, dây tiêu cao khoảng 03m. Tại đây Ho, L và H cắt trộm được tổng cộng 62 dây tiêu tại 20 trụ tiêu. Sau đó, tất cả

mang số dây tiêu vừa cắt trộm được đến chỗ vườn nH ông Tuấn rồi cùng nhau dùng kéo cắt các dây tiêu tHnh các đoạn ngắn.

Tổng số các đoạn dây tiêu mà Ho, L và H đã cắt trộm được tại vườn của ông Tuấn là 168 đoạn và tại vườn của ông Thạc là 245 đoạn. H, L và Ho bỏ tất cả các đoạn dây tiêu vào 01 bao xác rắn màu xanh, thay nhau vác đi về nH trọ của B.

Khi về gần đến nH B thì bị lực lượng Công an huyện Cư Kuin đang tuần tra phát hiện, H, L và Ho vứt bỏ bao đựng dây tiêu tại bụi cỏ trước khu vực nH B rồi bỏ trốn. Khoảng 04 giờ ngày 02/8/2015, L về nhà gặp vợ là bà Ha nhờ qua nH B lấy giùm số tiền L đã đưa cho B vào ngày hôm trước. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Ha qua nH B thì B đưa cho Ha số tiền 1.000.000 đồng. Ha đưa lại cho L toàn bộ số tiền trên. Khi đó, H có nói với Ha có mấy cái kéo cắt cành để ở dưới nệm của B ngủ, ra bảo với B vứt đi hoặc cất giấu giúp H. Nghe vậy, Ha qua nhà B nói với B nội dung H dặn. B tìm dưới nệm ngủ lấy 03 cái kéo cắt cành cầm xuống bếp lấy một túi ni lông màu đen, bên trong đã có sẵn một cái kéo cắt cành cũ đã bị hư hỏng. B bỏ 03 cái kéo cắt cành vào túi cùng với cái kéo cắt cành bị hư hỏng mang ra phía sau bãi cỏ nhà trọ của B vứt. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, L gặp B và nói cần có tiền để bỏ trốn khỏi sự truy lùng của Công an nên B đã đưa nốt số tiền 500.000 đồng còn lại cho L.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 54 ngày 27/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cư Kuin kết luận: Giá trị của tài sản **413 (168 + 245) đoạn** dây hồ tiêu tại thời điểm 02/8/2015 là: **5.920.000 đồng**.

*** Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:**

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã thu giữ, gồm: 01 đèn pin (loại có dây để đeo ở trên đầu), màu vàng – xanh – nâu pha trộn, phía cuối đèn pin có dây thun màu đen; 01 cái mũ (loại mũ lưỡi trai) màu đen, trên mũ có chữ ADIDAS; 01 đôi bao tay gồm 02 chiếc: 01 chiếc màu nâu đã cũ, 01 chiếc màu đen, phía cuối găng tay có viền màu xanh lá cây; 01 đôi tất, màu đen, trên tất có chữ POLO, có dính nhiều vết đất; 01 đôi giày màu trắng, viền đỏ, size 37, miếng lót của giày có chữ ASIA SPORT, có dính nhiều vết đất; 01 cái áo (loại áo sơ mi nam), màu đen, phía bên trong áo có mác ghi "# 902 - 95 -", có một túi bên trái áo; 01 cái áo (loại áo len nam), màu xanh, trên áo có chữ BUGLE BOY; 01 cái áo khoác nam (loại áo có hai lớp), một mặt áo màu đen, trên cánh tay áo có 03 viền gạch thẳng màu nâu và có chữ ADIDAS, có 02 túi áo, một mặt trong màu nâu, phía sau áo có chữ ADIDAS, có 02 túi; 01 cái bao tải (loại bao xác rắn), màu đỏ, chiều dài 1,1 mét, rộng 50 cm, trên bao có một lỗ rách hổng, kích thước 17 cm x 10 cm; 02 cái kéo cắt cành, trong đó có 01 cái kéo cắt cành có chiều dài 17 cm, cán bằng nhựa màu đỏ cam, dài 9,5 cm và 01 cái kéo cắt cành có chiều dài 17 cm, cán bằng nhựa màu vàng, dài 9,5 cm, phần lưỡi dài 7,5 cm, 01 đèn pin là tài sản của Phạm Vũ L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các đồ vật nêu trên cho Phạm Vũ L.

- Đối với chiếc điện thoại di động và sim số mà bị can Nguyễn Thanh H đã sử dụng liên lạc với đồng bọn để thực hiện việc trộm cắp tài sản, thì sau khi bỏ trốn H đã vứt bỏ và không nhớ vứt ở đầu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

- Đối với 02 cái kéo cắt cành có đặc điểm như đã nêu trên, thì quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của bị cáo Nguyễn Thanh H đã sử dụng để thực hiện Hnh vi phạm tội là vật chứng của vụ án

* Ngoài các vật chứng và đồ vật nêu trên, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin còn thu giữ một số vật chứng, đồ vật khác. Tuy nhiên, đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nên không đề cập xử lý.

* Về phần trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự thẩm số 06/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nên không đề cập giải quyết.

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-HS ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk tR tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b, e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận Hnh vi phạm tội, do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên bị cáo đã thực hiện 04 lần trộm cắp dây tiêu đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin đã tR tố.

Kiểm sát viên thực Hnh quyền công tố giữ nguyên quan điểm tR tố bị cáo như Cáo trạng số: 05/CT-VKS-HS ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò do Hnh vi phạm tội của bị cáo gây ra; đồng thời đề cập các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm b,e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS

- Phạt bị cáo **Nguyễn Thanh H** mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/12/2022.

*** Về phần trách nhiệm dân sự** Đã giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 cái kéo cắt cành là vật chứng của vụ án

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin với Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Cư Kuin)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về Hành vi, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng.

Các quyết định, Hành vi tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hành vi phạm tội và điều luật áp dụng:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận Hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2014 đến tháng 8/2015, Nguyễn Thanh H cùng đồng bọn đã cùng nhau thực hiện 04 lần tổng cộng 08 vụ trộm cắp dây tiêu giống trên địa bàn thôn Nam H và thôn KChâu, xã D, huyện Cư Kuin. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là **56.582.000 đồng.** Hnh vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" được quy định theo điểm b,e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1, khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt Hành chính về Hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

b) Có tính chất chuyên nghiệp.

e) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;"

[3] Về tính chất, mức độ của Hành vi phạm tội:

Xét Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của gia đình các bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây Hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân đồng thời ảnh hưởng rất lớn đến đời sống sản xuất của người nông dân tại địa phương. Mặc dù bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu tài sản của công dân là bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ, mọi Hành vi xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Xong xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, với bản chất lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân nên bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác đã thực hiện Hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội nhiều lần tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn 56.582.000 đồng . Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng các quy định của pháp luật để lượng hình phạt cho bị cáo phù hợp tính chất mức độ Hnh vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo khác trong vụ án đã bồi thường cho bị hại do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2

Điều 46 BLHS giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách kHn hồng nhân đạo của pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS, khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra, truy tố và xét xử.

- Về hình phạt: Xét thấy tính chất, mức độ Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, qua những phân tích các tình tiết nêu trên của vụ án, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, Hnh vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Đối với Phạm Vũ L, Lê Thanh Ho, Đặng Thị Ngọc B, Nguyễn Viết Hu, Trần Văn Ha, Nguyễn Văn Nh, Phạm Công T đã được giải quyết tại Bản án hình sự phúc thẩm số 221/2016/HSPT ngày 21/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã có hiệu lực pháp luật nên không đề cập giải quyết

[5] **Về trách nhiệm dân sự** Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 cái kéo cắt cành là vật chứng của vụ án

- Các vật chứng khác trong vụ án đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nên không đề cập giải quyết.

**** Về án phí:*** Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

- Căn cứ khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS,

Xử phạt Nguyễn Thanh H **04 (bốn) năm tù**, thời hạn chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/12/2023.

Về trách nhiệm dân sự Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 cái kéo cắt cành là vật chứng của vụ án

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin với Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Cư Kuin)

- Các vật chứng khác trong vụ án đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nên không đề cập giải quyết.

*** Về án phí**: Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể ngày tuyên án. Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- THADS huyện Cư Kuin;
- Sở Tư pháp;
- Phòng HSNVCA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ LỢI